

Biện pháp bồi dưỡng tư duy khoa học cho sinh viên Trường Đại học Hà Nội

Đỗ Thị Thu Trang*

*Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Hà Nội

Received: 6/1/4; Accepted: 16/1/2024; Published: 26/1/2024

Abstract: Improving the quality of teaching at Hanoi University with "learning coupled with practice", "theory linked to practice", one of the important contents is to foster scientific thinking. To implement this content, the university is currently implementing many measures, which focus on thoroughly understanding and deeply educating the goals, training requirements, innovating content, training programs, and teaching methods and educational management, building the school's pedagogical environment.

Keywords: Hanoi University; scientific thinking; fostering.

1. Mở đầu

Tư duy khoa học (TDKH) là một phẩm chất quan trọng trong nhân cách TDKH, được đặc trưng bởi sự linh hoạt, độc đáo về phương pháp, cách thức hoạt động tư duy và khả năng sáng tạo trong giải quyết các nhiệm vụ học tập trên cơ sở kiến thức, kinh nghiệm đã có. Do đó, bồi dưỡng TDKH cho sinh viên (SV) là một trong những nội dung có ý nghĩa quan trọng và thiết thực trong nâng cao chất lượng đào tạo ở Trường Đại học Hà Nội hiện nay.

Thời gian qua, Trường Đại học Hà Nội đã chú trọng đến vấn đề bồi dưỡng TDKH cho SV thông qua đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện kỹ thuật dạy học. Do đó, chất lượng học tập của các đối tượng SV được giữ vững và có sự tiến bộ trong năm, vận dụng những nội dung lý luận cơ bản vào thực tiễn và phát triển các kỹ năng nghề nghiệp. Tuy nhiên, TDKH của SV hiện vẫn còn bộc lộ một số hạn chế: Thụ động, máy móc trong học tập; khả năng tiến hành các thao tác tư duy như phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, trừu tượng hóa chưa tốt; ngại vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn nảy sinh; trong thảo luận, thi - kiểm tra chủ yếu tái hiện lại bút ký, chưa hướng vào những vấn đề thực tiễn đang đặt ra.

2 Biện pháp bồi dưỡng tư duy khoa học cho SV Trường Đại học Hà Nội

2.1. Thường xuyên quán triệt, giáo dục sâu sắc mục tiêu, yêu cầu đào tạo và yêu cầu về phẩm chất, năng lực của SV.

Đây là biện pháp rất quan trọng và cần thiết. Từ đó, xây dựng thái độ động cơ học tập, tự học đúng đắn, làm cho họ nhận thức rõ mục đích hoạt động tự học để vươn tới chiếm lĩnh tri thức và rèn luyện kỹ xảo, kỹ năng nghề nghiệp, tạo ra cơ sở, động lực bên

trong để người học chiến thắng bản thân mình.

Thái độ, động cơ học tập đúng đắn, mục tiêu rõ ràng sẽ tạo ra sự chủ động, tích cực trong tìm tòi, sáng tạo, có ý chí vượt qua khó khăn trên con đường chiếm lĩnh tri thức và rèn luyện phẩm chất nhân cách của người SV. Có nhận thức, thái độ, động cơ đúng đắn, SV sẽ có niềm tin vào chính mình, say mê hứng thú để trau dồi tri thức, tìm tòi phương pháp học tập phù hợp với khả năng nhận thức của mình, không máy móc, thụ động. Đây còn là điều kiện để SV nhận thức, tận dụng, khai thác tối ưu những tiền đề khách quan, nâng cao chất lượng lĩnh hội tri thức, rèn luyện kỹ xảo, kỹ năng nghề nghiệp.

Công tác giáo dục cần hướng tới làm cho mỗi SV nhận thức sâu sắc rằng: Đào tạo ở sinh viên chỉ là một giai đoạn trong quá trình học của con người; nó không trang bị toàn bộ kiến thức mà chỉ cung cấp vốn kiến thức cơ bản, có tính định hướng, là cơ sở để tiếp tục học, nghiên cứu, vận dụng vào thực tiễn sau này. Do đó, người học phải chủ động học tập, tìm tòi nghiên cứu mới đáp ứng được mục tiêu yêu cầu đào tạo. Việc quán triệt các nội dung này cần được tiến hành thường xuyên, liên tục trong suốt khóa học, với nhiều hình thức phong phú, thông qua các tổ chức và hoạt động với kế hoạch cụ thể.

Thông qua hoạt động học tập bồi dưỡng cho SV thái độ trách nhiệm, tinh thần ham học hỏi, cầu tiến bộ, giúp họ hiểu được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của các tri thức lĩnh hội được đối với hoạt động nghề nghiệp sau này; động viên khích lệ tinh thần tích cực, miệt mài say sưa nghiên cứu, thái độ cầu thị, sẵn sàng khắc phục khó khăn vươn lên trong học tập. Kiên quyết khắc phục mọi biểu hiện trung bình chủ nghĩa trong học tập.

Đội ngũ cán bộ các cấp và cơ quan chức năng cần

tạo ra điều kiện thuận lợi để SV nảy sinh nhu cầu học tập và hướng dẫn các phương thức thoả mãn nhu cầu học tập cho họ. Đồng thời, quan tâm thoả mãn những nhu cầu chính đáng của SV để tạo ra động lực trong xây dựng động cơ học tập đúng đắn.

2.2. Đổi mới nội dung, CTĐT SV theo hướng kích thích tư duy sáng tạo.

Đây là biện pháp quan trọng góp phần tích cực bồi dưỡng TDKH cho SV. Nội dung CTĐT cần được tiếp tục đổi mới theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, gắn với thực tiễn xã hội, đất nước, phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế; bám sát phương châm: Cơ bản, hệ thống, toàn diện, chuyên sâu và tăng tính hướng dẫn hành động cho người học; cung cấp những thông tin mới, những tri thức cơ bản, thiết thực, không nên nhồi nhét, đưa thông tin tối đa gây nên hiện tượng “quá tải” đối với SV. Nội dung dạy học bảo đảm sự hấp dẫn, lôi kéo và chi phối hoạt động học tập của SV, tác động vào hệ động cơ của họ, gắn với đòi hỏi của thực tiễn, buộc SV phải đầu tư thời gian, công sức tìm phương án giải quyết, qua đó tự phát triển TDKH của mình.

Xây dựng nội dung dạy học cần tạo ra được các mâu thuẫn nhận thức để vừa kích thích, vừa đòi hỏi SV tìm tòi, nỗ lực giải quyết. Nội dung tri thức lý luận có sự khái quát cao giúp SV có thể áp dụng vào các trường hợp cụ thể theo nhiều cách, nhiều phương pháp khác nhau. Thực hiện yêu cầu này sẽ làm cho SV phát triển tính mềm dẻo, linh hoạt trong suy nghĩ, tạo kỹ năng giải quyết vấn đề phù hợp tình hình thực tiễn, khắc phục được cách suy nghĩ cứng nhắc, một chiều, phiến diện trong học tập.

Bảo đảm tính hệ thống và toàn diện trong đổi mới nội dung dạy học. Nội dung môn học, bài học phải là những đơn vị kiến thức mang tính trọn vẹn, thể hiện lôgic cấu trúc phù hợp với lôgic nhận thức của SV. Theo đó, giúp cho SV có tư duy hệ thống, mạch lạc, rõ ràng khi giải quyết các vấn đề học tập.

Trên cơ sở mục tiêu, yêu cầu và quỹ thời gian đào tạo để xây dựng nội dung, chương trình phù hợp, lựa chọn những vấn đề thiết thực đáp ứng yêu cầu hoạt động nghề nghiệp của SV trong tương lai. Trước mắt cần rà soát lại toàn bộ giáo trình, tài liệu, bài giảng, đề thi, đáp án hiện có để nghiên cứu, bổ sung và phân định tỷ lệ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành, giữa các khối kiến thức cơ bản, cơ sở và chuyên ngành phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của SV sau khi ra trường. Đổi mới nội dung, CTĐT theo hướng tăng cường thời gian thực hành, thực tập để người học có điều kiện rèn luyện kỹ

xảo, kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đổi mới nội dung, chương trình cần quán triệt sâu sắc quan điểm: “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội”¹; và nguyên lý của giáo dục đào tạo: “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”. Trong xây dựng nội dung, chương trình cần chú ý đến tính chất hoạt động của từng đối tượng nhằm hướng tới bồi dưỡng kỹ năng hoạt động thực hành, rèn luyện tay nghề của SV. Đồng thời, cần xuất phát từ mục tiêu, yêu cầu của từng môn học, ngành học để tăng cường thời gian học thực hành, tự học một cách hợp lý, kích thích sự năng động, sáng tạo và phát triển năng lực tư duy độc lập, khai thác được các phẩm chất của người học cho hoạt động học tập đạt kết quả cao.

2.3. Tích cực đổi mới PPDH trong quá trình đào tạo SV.

Thực tiễn chứng minh, PPDH là yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển TDKH của người học. Nhà trường cần tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, trong đó, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý là khâu then chốt”².

Chú trọng đổi mới PPDH bộ môn, nâng cao chất lượng các hình thức dạy học sau bài giảng phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường. “Chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”³. Đổi mới PPDH hiện nay theo hướng dạy cho SV phương pháp tự học, tự nghiên cứu là chính, có như vậy mới đáp ứng được yêu cầu phát triển TDKH và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Đại học Hà Nội. Phát huy tinh thần tự chủ, sáng tạo của giảng viên trong nghiên cứu, đổi mới PPDH, sử dụng PPDH tích cực và phát huy tính chủ động, sáng tạo của SV trong quá trình đào tạo.

Trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần chú ý các biện pháp tạo động lực kích thích tính tích cực của SV đối với hoạt động tư duy như: Tăng cường

1 Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.77.

2 Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.131.

3 Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.136

sử dụng PPDH nêu vấn đề; tăng cường tập luyện các bài tập nhận thức để phát triển khả năng tiến hành các thao tác tư duy, kỹ năng vận dụng kiến thức trong thực tiễn xã hội; cải tiến phương thức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển khả năng TDKH của TDKH. Dạy học cần hướng tới việc trang bị cho SV cơ sở phương pháp luận, hệ thống lý luận, phương pháp nhận thức khoa học để SV khám phá những tri thức cụ thể của môn học, bài học chứ không đơn thuần là chuyển tải nội dung bài học một cách thụ động.

Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng tự học, tạo mọi điều kiện để SV phát huy cao độ tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong hoạt động tự học cũng như trong quá trình đào tạo. Chủ động đưa SV tham gia nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng phong cách làm việc độc lập trong quá trình tìm tòi, nghiên cứu, hình thành ý thức tự giác, thói quen tốt trong tự học, nghiên cứu khoa học.

2.4 Đổi mới công tác quản lý giáo dục, xây dựng môi trường sư phạm thuận lợi và tăng cường các điều kiện, phương tiện, CSVC kỹ thuật dạy học

Phát triển TDKH của SV không chỉ phụ thuộc vào mục tiêu, yêu cầu, nội dung chương trình, PPDH, mà nó còn phụ thuộc rất lớn vào công tác quản lý, môi trường sư phạm và những điều kiện vật chất bảo đảm. Do đó, cần xuất phát từ yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo và công tác quản lý của Trường Đại học Hà Nội để thực hiện chuẩn hoá các hoạt động giáo dục đào tạo theo quy chế, kế hoạch thống nhất và đồng bộ.

Trước hết, chú trọng xây dựng Trường Đại học Hà Nội, tập thể lớp học vững mạnh toàn diện, thực sự trở thành môi trường xã hội thuận lợi cho sự hoàn thiện nhân cách nói chung và TDKH nói riêng. Giải quyết tốt mối quan hệ qua lại giữa giáo viên với SV, cán bộ quản lý với SV, SV với SV.

Tổ chức tốt các hoạt động học tập, phát huy ảnh hưởng của tập thể đối với sự phát triển TDKH của mỗi SV. Tạo điều kiện thuận lợi để SV được trao đổi, tranh luận một cách dân chủ các vấn đề học tập; đóng góp ý kiến, đánh giá, nhận xét lẫn nhau và đóng góp ý kiến với giáo viên về nội dung, phương pháp giảng dạy, về phong cách sư phạm... Tổ chức thi đua, động viên, khuyến khích SV học tập tích cực, chủ động, độc lập, khoa học.

Tăng cường các phương tiện dạy học trực quan, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm phát triển cân đối cả tư duy cụ thể và tư duy trừu

tượng của SV. Cải tiến công tác tổ chức, quản lý hoạt động của SV, chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần, phát triển thể chất cho SV trong quá trình đào tạo.

Tiếp tục đầu tư, trang bị CSVC kỹ thuật bảo đảm đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, rèn luyện của SV và nội dung dạy học. Nâng cấp hệ thống thư viện, bảo đảm đủ số lượng giáo trình, giáo khoa, tài liệu tham khảo để SV có điều kiện làm chủ quá trình nhận thức, phát huy được tính chủ động, tự giác trong học tập, rèn luyện. Đầu tư nâng cấp hệ thống giảng đường chuyên dùng, “Xây dựng đồng bộ thể chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả chủ trương giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước”⁴, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận dụng kiến thức lý thuyết vào thực hành để rèn luyện kỹ xảo, kỹ năng, thực hiện mục tiêu học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn./.

3. Kết luận

Bồi dưỡng TDKH cho SV là một trong những nội dung có ý nghĩa quan trọng và thiết thực trong việc nâng cao chất lượng đào tạo ở Trường Đại học Hà Nội. Để bồi dưỡng TDKH cho SV Trường Đại học Hà Nội cần thực hiện đồng bộ 4 biện pháp gồm: Một là, *Thường xuyên quán triệt, giáo dục sâu sắc mục tiêu, yêu cầu đào tạo và yêu cầu về phẩm chất, năng lực của SV*; Hai là, *Đổi mới nội dung, CTĐT SV theo hướng kích thích tư duy sáng tạo*. Ba là, *Tích cực đổi mới PPDH trong quá trình đào tạo SV*. Bốn là, *Đổi mới công tác quản lý giáo dục, xây dựng môi trường sư phạm thuận lợi và tăng cường các điều kiện, phương tiện, CSVC kỹ thuật dạy học*. Các biện pháp có mối quan hệ chặt chẽ và hỗ trợ cho nhau. Vì vậy nhà trường cần thực hiện đồng bộ cả 4 biện pháp mới thu được kết quả cao trong bồi dưỡng phát triển TDKH cho SV.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB CTQG Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, NXB CTQG Sự thật, Hà Nội.
3. Ban Chấp hành TƯ Đảng (2013) *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/1/2013 về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.136.